TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2017/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 30 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 22/2017/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1985.
Địa chỉ: ấp V, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: chị Trương Thị Thúy H, sinh năm 1987.
Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/10/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp V, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre với chị Trương Thị Thúy H, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Huỳnh Thanh T và chị Trương Thị Thúy H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Tên Trương Nhật H, sinh ngày 03/12/2010 hiện đang sống với chị H, tại phiên hòa giải anh T và chị H tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi

dưỡng con như sau: Chị Trương Thị Thúy H được tiếp tục nuôi dưỡng con tên Trương Nhật H, sinh ngày 03/12/2010.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Huỳnh Thanh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật mỗi tháng 650.000 đồng và cấp dưỡng cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

- *Về tài sản chung, về nợ chung, số nợ phải thu phải chi*: Tại phiên hòa giải anh T và chị H cho rằng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con*: Anh Huỳnh Thanh T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ qua số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2015/ 0012558 ngày 29/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Anh Huỳnh Thanh T đã nộp đủ tiền án phí. Chị Trương Thị Thúy H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Thẩm phán
(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Trúc Linh

Nơi nhận:
- *VKSND huyện;*
- *Tòa án tỉnh;*
- *CCTHA huyện;*
- *UBND xã, thị trấn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*